

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

TERMS AND CONDITIONS

ÁP DỤNG CHO GIAO DỊCH MUA CỔ PHIẾU KHÔNG YÊU CẦU CÓ ĐỦ TIỀN KHI ĐẶT LỆNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI LÀ TỔ CHỨC

APPLICABLE TO STOCK PURCHASE TRANSACTIONS WITHOUT REQUIRED SUFFICIENT FUNDS AT ORDER PLACEMENT FOR FOREIGN ORGANIZATIONAL INVESTORS

Điều 1. Giải thích thuật ngữ liên quan đến Giao dịch NPF

Article 1. Definition of Terms Related to NPF Transactions

Ngoài các thuật ngữ được giải thích ở phần khác trong Điều Khoản Và Điều Kiện này, các giải thích sau được áp dụng toàn bộ Điều Khoản Và Điều Kiện, trừ khi được quy định khác đi trong ngữ cảnh cụ thể:

In addition to the terms defined elsewhere in these Terms and Conditions, the following definitions apply throughout these Terms and Conditions, unless otherwise specified in the specific context

1. **Giao dịch NPF** là giao dịch mua cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch không yêu cầu có đủ tiền khi đặt lệnh.

NPF Transaction refers to the purchase of listed stocks or registered securities without the requirement of having sufficient funds at the time of order placement

2. **Hợp Đồng Mở Tài Khoản** hay **HĐMTK** là các văn bản giữa Khách Hàng và Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (“PHS”) đã đồng ý nhằm phục vụ việc sử dụng dịch vụ của Khách Hàng tại PHS.

Account Opening Contract or AOC refers to the agreements between the Customer and Phu Hung Securities Corporation (“PHS”), which have been agreed upon to facilitate the use of the Customer's services at PHS

3. **Bộ Điều Khoản và Điều Kiện của Hợp Đồng Mở Tài Khoản Giao Dịch Chứng Khoán** hay **Bộ T&C** là các điều khoản và điều kiện mà Khách Hàng đã đồng ý khi ký HĐMTK, được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của PHS.

Terms and Conditions of the Account Opening Contract for Securities Trading or T&C refers to the terms and conditions that the Customer has agreed upon when signing the AOC, which are publicly posted on PHS's website.

4. **Mức tiền phải có** là số tiền tối thiểu mà Khách Hàng phải có trước khi thực hiện đặt lệnh giao dịch mua cổ phiếu.

Required Funds refers to the minimum amount that the Customer must have before placing a stock purchase order.

5. **Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán:** Là toàn bộ số tiền Khách Hàng có nghĩa vụ thanh toán cho PHS khi PHS đã thực hiện thanh toán thay cho Khách Hàng đối với Giao dịch NPF, bao gồm nhưng không giới hạn: tiền gốc mua cổ phiếu, lãi phát sinh, các khoản phí giao dịch, chi phí xử lý, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại (nếu có) và các chi phí hợp lý khác phát sinh mà PHS đã thông báo cho Khách Hàng.

Total Amount Payable: Refers to the entire sum that the Customer is obligated to pay PHS when PHS has made payment on behalf of the Customer for an NPF Transaction, including but not limited to: the principal amount for the purchase of shares, accrued interest, transaction fees, processing costs, penalties for violations, compensation for damages (if any), and other reasonable expenses incurred and notified by PHS to the Customer.

Các thuật ngữ chuyên môn liên quan đến Giao dịch NPF nêu trên có thể thay đổi, bổ sung theo các hướng dẫn về Giao dịch NPF do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, Khách Hàng mặc nhiên chấp nhận sự thay đổi, bổ sung (nếu có) mà không cần phải ký bổ sung, ký mới các thỏa thuận liên quan đến Giao dịch NPF.

The specialized terms related to NPF Transactions mentioned above may be changed or supplemented according to guidelines on NPF Transactions issued by competent state agencies, and the Customer automatically accepts such changes or additions (if any) without the need to sign supplementary or new agreements related to NPF Transactions.

Điều 2. Nguyên tắc Giao dịch NPF

Article 2. Principles of NPF Transactions

1. Khách Hàng không cần phải có đầy đủ tiền tại thời điểm đặt lệnh giao dịch mua cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch.

The Customer is not required to have sufficient funds at the time of placing an order to purchase listed or registered stocks.

2. Khách Hàng có nghĩa vụ đảm bảo có đủ tiền trên tài khoản tiền gửi thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán để thanh toán cho Giao dịch NPF trước thời điểm PHS phải có đủ tiền trên tài khoản tiền gửi thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán của PHS tại ngân hàng thanh toán để thực hiện thanh toán Giao dịch NPF theo quy định của pháp luật và thông báo cụ thể của PHS về thời hạn này.

The Customer is obliged to ensure sufficient funds in their securities trading clearing and settlement account to pay for the NPF Transaction before the time PHS is required to have sufficient funds in PHS's securities trading clearing and settlement account at the payment bank to settle the NPF Transaction, in accordance with the law and PHS's specific notification regarding this deadline.

3. Trường hợp Khách Hàng không đảm bảo đủ tiền để thanh toán Giao dịch NPF theo quy định tại khoản 2.2 Điều này, quy trình xử lý sẽ được thực hiện theo quy định chi tiết tại Điều 4 của Điều Khoản và Điều Kiện này.

In the event that the Customer fails to ensure sufficient funds to pay for the NPF Transaction as stipulated in Clause 2.2 of this Article, the handling process shall be carried out in accordance with the detailed provisions in Article 4 of these Terms and Conditions.

Điều 3. Mức tiền phải có, hạn mức giao dịch của Giao dịch NPF

Article 3. Required Funds and Transaction Limits for NPF Transactions

1. Tùy quy định tại từng thời điểm của PHS và các quy định có liên quan, trước khi thực hiện Giao dịch NPF, Khách Hàng phải đảm bảo Mức tiền phải có theo thông báo của PHS. Đồng thời, Khách Hàng phải đảm bảo có đủ tiền để thanh toán Giao dịch NPF theo thời hạn quy định tại khoản 2.2 Điều này.

Subject to PHS's regulations at each specific time and relevant provisions, before conducting an NPF Transaction, the Customer must ensure the Required Funds as notified by PHS. Concurrently, the Customer must ensure sufficient funds to pay for the NPF Transaction by the deadline stipulated in Clause 2.2 of this Article.

2. Mức tiền phải có được xác định theo quy định của PHS tại từng thời kỳ trong phạm vi phù hợp với quy định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

The Required Funds are determined according to PHS's regulations from time to time within the scope consistent with the regulations of competent state agencies.

3. Hạn mức giao dịch của Giao dịch NPF căn cứ vào Mức tiền phải có, quy định của PHS và các quy định có liên quan của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

The transaction limit for NPF Transactions is based on the Required Funds, PHS's regulations, and related regulations of competent state agencies.

4. Khách Hàng đồng ý rằng PHS có quyền thay đổi/xác định lại Mức tiền phải có, hạn mức giao dịch nêu trên tại bất kỳ thời điểm nào, với điều kiện PHS thông báo cho Khách Hàng theo các phương thức quy định tại Điều 4 Bộ T&C. Khách Hàng hiểu rằng nếu Khách Hàng không thể thực hiện Giao dịch NPF là do Khách Hàng chưa đáp ứng điều kiện về Mức tiền phải có và/hoặc vượt quá hạn mức giao dịch.

The Customer agrees that PHS has the right to change/redefine the Required Funds and transaction limit at any time, provided that PHS notifies the Customer in accordance with the methods specified in Article 4 of the T&C. The Customer understands that the inability to perform NPF Transactions is due to the Customer's failure to meet the Required Funds condition and/or exceeding the transaction limit.

Điều 4. Xử lý trường hợp Khách Hàng không đảm bảo đủ tiền thanh toán Giao dịch NPF

Article 4. Handling Cases Where the Customer Fails to Ensure Sufficient Funds for NPF Transaction Payment

1. Thanh toán thay và Phong tỏa chứng khoán

Payment on Behalf and Securities Freezing

- a. Trường hợp Khách Hàng không có đủ tiền trên tài khoản tiền gửi thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán để thanh toán cho Giao dịch NPF theo quy định tại khoản 2.2 Điều này, PHS sẽ sử dụng tiền của PHS để thanh toán giao dịch mua cổ phiếu thay cho Khách Hàng theo quy định tại Khoản 2 Điều 40k Thông tư số 119/2020/TT-BTC.

In the event that the Customer does not have sufficient funds in their securities trading clearing and settlement account to pay for the NPF Transaction as stipulated in Clause 2.2 of this Article, PHS shall use its own funds to pay for the share purchase transaction on behalf of the Customer in accordance with Clause 2, Article 40k of Circular No. 119/2020/TT-BTC.

- b. Ngay sau khi PHS thực hiện thanh toán thay cho Khách Hàng, PHS có quyền ngay lập tức phong tỏa (hoặc yêu cầu ngân hàng lưu ký nơi Khách Hàng mở tài khoản lưu ký phong tỏa) toàn bộ số lượng cổ phiếu đã nhận về từ Giao dịch NPF và được hạch toán trên tài khoản của Khách Hàng, tương ứng với số tiền mà PHS đã thanh toán thay, theo quy định tại Khoản 5 Điều 40k Thông tư số 119/2020/TT-BTC.

Immediately after PHS makes payment on behalf of the Customer, PHS has the right to forthwith freeze (or request the custodian bank where the Customer opens the depository account to freeze) the entire quantity of shares received from the NPF Transaction and recorded in the Customer's account, corresponding to the amount PHS has paid on behalf, in accordance with Clause 5, Article 40k of Circular No. 119/2020/TT-BTC.

2. Nghĩa vụ xác nhận và hoàn trả của Khách Hàng

Customer's Obligation of Confirmation and Repayment

- a. Khách Hàng có trách nhiệm xác nhận bằng văn bản với PHS về việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán mà PHS đã thanh toán thay theo quy định tại khoản 4.1.a Điều này. Việc xác nhận này phải được thực hiện trước thời điểm kết thúc phiên giao dịch buổi chiều của ngày PHS thực hiện thanh toán thay cho Khách Hàng.

The Customer is responsible for confirming in writing with PHS the fulfillment of the obligation to pay the Total Amount Payable which PHS has paid on behalf as stipulated in Clause 4.1.a of this Article. This confirmation must be made before the end of the afternoon trading session on the day PHS makes payment on behalf of the Customer.

- b. Khách Hàng phải thanh toán đầy đủ cho PHS Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán đã xác nhận tại khoản 4.2.a Điều này chậm nhất tại thời điểm kết thúc phiên giao dịch buổi chiều của ngày làm việc liền kề sau ngày PHS thực hiện thanh toán thay cho Khách Hàng, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản giữa PHS và Khách Hàng.

The Customer must fully pay PHS the Total Amount Payable confirmed in Clause 4.2.a of this Article no later than the end of the afternoon trading session of the business day immediately following the day PHS makes payment on behalf of the Customer, unless otherwise agreed in writing between PHS and the Customer.

- c. Sau khi Khách Hàng hoàn tất việc thanh toán đầy đủ Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán theo khoản 4.2.b, PHS sẽ thực hiện giải tỏa (hoặc đề nghị ngân hàng lưu ký giải tỏa) số cổ phiếu đã phong tỏa của Khách Hàng theo quy định tại khoản 4.1.b Điều này trong thời gian sớm nhất. Trường hợp Khách

Hàng chỉ thanh toán một phần tiền gốc mua cổ phiếu hoặc chưa thanh toán đầy đủ các khoản lãi, phí, phạt, bồi thường và chi phí khác thuộc Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán, PHS (hoặc ngân hàng lưu ký theo yêu cầu của PHS) có toàn quyền tiếp tục phong tỏa số cổ phiếu đã nhận về từ Giao dịch NPF cho đến khi Khách Hàng hoàn tất mọi nghĩa vụ thanh toán theo yêu cầu của PHS.

After the Customer has fully paid the Total Amount Payable according to Clause 4.2.b, PHS shall, at the earliest opportunity, unfreeze (or request the custodian bank to unfreeze) the shares of the Customer that were frozen as stipulated in Clause 4.1.b of this Article. In the event that the Customer only pays part of the principal amount for the share purchase or has not fully paid the interest, fees, penalties, compensation, and other costs constituting the Total Amount Payable, PHS (or the custodian bank at PHS's request) reserves the full right to continue freezing the shares received from the NPF Transaction until the Customer has fulfilled all payment obligations as required by PHS.

3. Chuyển quyền sở hữu cổ phiếu sang tài khoản tự doanh của PHS

Transfer of Share Ownership to PHS's Proprietary Trading Account

- a. Trường hợp Khách Hàng không thực hiện việc xác nhận hoặc xác nhận không thực hiện nghĩa vụ thanh toán với PHS trong thời hạn quy định tại khoản 4.2.a Điều này, PHS được quyền đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) hoàn tất việc chuyển quyền sở hữu toàn bộ số cổ phiếu (và các quyền phát sinh từ số cổ phiếu này, nếu có) đã được hạch toán trên tài khoản của Khách Hàng mà PHS đã thanh toán thay về tài khoản tự doanh của PHS ngay trong ngày PHS đã thanh toán thay, theo quy định tại Khoản 7 Điều 40k Thông tư số 119/2020/TT-BTC.

In the event that the Customer fails to make the confirmation or confirms non-fulfillment of the payment obligation to PHS within the period stipulated in Clause 4.2.a of this Article, PHS has the right to request the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) to complete the transfer of ownership of the entire quantity of shares (and any rights arising therefrom, if any) recorded in the Customer's account for which PHS has paid on behalf, to PHS's proprietary trading account on the very day PHS made payment on behalf, in accordance with Clause 7, Article 40k of Circular No. 119/2020/TT-BTC.

- b. Trường hợp Khách Hàng đã xác nhận thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền với PHS nhưng hết thời hạn chuyển tiền quy định tại khoản 4.2.b Điều này mà Khách Hàng không thanh toán đủ Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán cho PHS, PHS được quyền đề nghị VSDC hoàn tất việc chuyển quyền sở hữu toàn bộ số cổ phiếu (và các quyền phát sinh từ số cổ phiếu này, nếu có) đã được hạch toán trên tài khoản của Khách Hàng mà PHS đã thanh toán thay về tài khoản tự doanh của PHS ngay trong ngày làm việc liền kề sau ngày PHS thực hiện thanh toán thay, theo quy định tại Khoản 8 Điều 40k Thông tư số 119/2020/TT-BTC.

In the event that the Customer has confirmed the fulfillment of the payment obligation to PHS but, by the expiry of the fund transfer period stipulated in Clause 4.2.b of this Article, the Customer fails to pay the Total Amount Payable to PHS in full, PHS has the right to request VSDC to complete the transfer of ownership of the entire quantity of shares (and any rights arising therefrom, if any) recorded in the Customer's account for which PHS has paid on behalf, to PHS's proprietary trading account on the business day immediately following the day PHS made payment on behalf, in accordance with Clause 8, Article 40k of Circular No. 119/2020/TT-BTC.

- c. Khách Hàng theo đây đồng ý không hủy ngang rằng một khi cổ phiếu đã được chuyển quyền sở hữu về tài khoản tự doanh của PHS theo khoản 4.3.a hoặc 4.3.b trên đây, Khách Hàng sẽ không còn bất kỳ quyền sở hữu, quyền định đoạt hay quyền nào khác đối với số cổ phiếu này.

The Customer hereby irrevocably agrees that once the shares have been transferred to PHS's proprietary trading account pursuant to Clause 4.3.a or 4.3.b above, the Customer shall no longer have any ownership rights, disposition rights, or any other rights whatsoever with respect to such shares.

4. Xử lý cổ phiếu trên tài khoản tự doanh của PHS và các biện pháp thu hồi nợ khác

Handling of Shares in PHS's Dealing Account and Other Debt Recovery Measures

- a. PHS được toàn quyền quyết định việc bán số cổ phiếu đã nhận về trên tài khoản tự doanh của mình theo quy định tại khoản 4.3 Điều này trên hệ thống giao dịch chứng khoán hoặc theo phương thức khác

phù hợp với quy định pháp luật. PHS có quyền quyết định về giá bán, thời điểm bán và phương thức bán nhằm tối đa hóa khả năng thu hồi nợ.

PHS shall have the absolute discretion to sell the shares received in its proprietary trading account as stipulated in Clause 4.3 of this Article on the stock trading system or by other methods consistent with the provisions of law. PHS has the right to determine the selling price, time of sale, and method of sale in order to maximize debt recovery capability.

- b. Số tiền thu được từ việc bán cổ phiếu nói trên sẽ được PHS ưu tiên dùng để bù đắp Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán mà Khách Hàng còn nợ PHS. Khách Hàng vẫn phải chịu trách nhiệm thanh toán vô điều kiện và ngay lập tức cho PHS phần còn thiếu nếu số tiền thu được từ việc bán cổ phiếu không đủ để bù đắp Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán này. Bất kỳ khoản tiền nào còn lại (nếu có) sau khi đã bù đắp đủ Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán thuộc sở hữu của PHS, trừ khi có thỏa thuận khác.

The proceeds from the aforementioned sale of shares shall be prioritized by PHS to offset the Total Amount Payable owed by the Customer to PHS. The Customer shall remain unconditionally and immediately liable to pay PHS any shortfall if the proceeds from the sale of shares are insufficient to offset this Total Amount Payable. Any remaining amount (if any) after the Total Amount Payable shall remain with PHS, unless otherwise agreed.

- c. Ngoài các biện pháp xử lý đối với cổ phiếu của Giao dịch NPF như đã nêu, trong mọi trường hợp Khách Hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào đối với Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán cho PHS theo quy định tại Điều Khoản và Điều Kiện này và/hoặc các thỏa thuận khác giữa hai Bên, Khách Hàng đồng ý không hủy ngang rằng PHS có các quyền sau đây, được thực hiện một cách độc lập hoặc đồng thời:

In addition to the handling measures for NPF Transaction shares as stated above, in any event where the Customer fails to perform or inadequately performs any payment obligation with respect to the Total Amount Payable to PHS under these Terms and Conditions and/or other agreements between the two Parties, the Customer irrevocably agrees that PHS shall have the following rights, exercisable independently or concurrently:

- Tự động khấu trừ, cản trừ bất kỳ khoản tiền nào từ bất kỳ tài khoản tiền gửi, tài khoản giao dịch chứng khoán nào của Khách Hàng mở tại PHS; và/hoặc

To automatically deduct or set-off any amount from any deposit account or securities trading account of the Customer opened at PHS; and/or

- Yêu cầu ngân hàng lưu ký (nơi Khách Hàng mở tài khoản lưu ký chứng khoán và/hoặc tài khoản tiền gửi thanh toán) và các tổ chức tín dụng khác có liên quan phong tỏa và/hoặc trích chuyển các khoản tiền, chứng khoán hoặc các tài sản khác thuộc sở hữu của Khách Hàng để thanh toán các nghĩa vụ cho PHS; và/hoặc

To request the custodian bank (where the Customer opens a securities depository account and/or a payment deposit account) and other relevant credit institutions to freeze and/or debit and transfer funds, securities, or other assets belonging to the Customer to settle obligations to PHS; and/or

- Thực hiện bán các tài sản khác (bao gồm nhưng không giới hạn ở các loại chứng khoán khác, quyền tài sản) thuộc sở hữu của Khách Hàng đang được quản lý tại PHS hoặc tại các tổ chức khác mà PHS được biết và có quyền yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật. Giá bán, thời điểm và phương thức bán các tài sản này sẽ do PHS quyết định trên cơ sở đảm bảo thực hiện nhanh chóng, hiệu quả việc thu hồi nợ và phù hợp với quy định của pháp luật; và/hoặc

To sell other assets (including but not limited to other types of securities, property rights) belonging to the Customer that are managed at PHS or at other organizations known to PHS and which PHS is entitled to request for handling in accordance with the law. The selling price, time, and method of selling these assets shall be determined by PHS on the basis of ensuring swift and effective debt recovery and in compliance with legal provisions; and/or

- Khởi kiện Khách Hàng ra cơ quan Tòa án có thẩm quyền và/hoặc áp dụng các biện pháp thu hồi nợ khác được pháp luật cho phép.

To initiate legal proceedings against the Customer at a competent court and/or apply other debt recovery measures permitted by law.

- d. Trường hợp PHS đã áp dụng một hoặc nhiều biện pháp quy định tại khoản 4.4.c nhưng vẫn chưa đủ để thanh toán Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán, phần còn thiếu sẽ được coi là khoản nợ quá hạn của Khách Hàng đối với PHS. Khách Hàng có nghĩa vụ tiếp tục hoàn tất nghĩa vụ thanh toán cho PHS và phải chịu thêm tiền lãi quá hạn trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất do PHS quy định và thông báo công khai tại từng thời kỳ (hoặc theo thỏa thuận cụ thể) cho đến khi Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán được thanh toán đầy đủ cho PHS.

In the event that PHS has applied one or more measures stipulated in Clause 4.4.c but such measures are still insufficient to settle the Total Amount Payable, the outstanding amount shall be considered an overdue debt of the Customer to PHS. The Customer is obliged to continue fulfilling the payment obligation to PHS and shall be subject to additional overdue interest on the late payment amount at the interest rate prescribed by PHS and publicly announced from time to time (or as specifically agreed) until the Total Amount Payable is fully settled with PHS.

5. Báo cáo và công bố thông tin

Reporting and Information Disclosure

Trong trường hợp Khách Hàng không thanh toán tiền cho PHS theo các quy định tại khoản 4.2 dẫn đến PHS phải thực hiện các biện pháp xử lý được quy định tại khoản 4.3 Điều này, PHS sẽ thực hiện nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Khoản 8 Điều 25 Thông tư số 96/2020/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 18/2025/TT-BTC). Cụ thể, PHS sẽ công bố thông tin trên phương tiện công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đồng thời công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của PHS về giao dịch của Khách Hàng trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm kết thúc thời hạn Khách Hàng phải thanh toán tiền cho PHS theo quy định tại các Khoản 6, 7, 8 Điều 40k Thông tư số 119/2020/TT-BTC.

In the event that the Customer fails to pay PHS according to the provisions in Clause 4.2, leading to PHS having to implement handling measures stipulated in Clause 4.3 of this Article, PHS shall fulfill its reporting and information disclosure obligations in accordance with Clause 8, Article 25 of Circular No. 96/2020/TT-BTC (as amended and supplemented by Circular No. 18/2025/TT-BTC). Specifically, PHS shall disclose information on the information disclosure platforms of the State Securities Commission, the Stock Exchanges, and the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, and concurrently disclose information on PHS's website regarding the Customer's transaction within 24 hours from the expiry of the deadline for the Customer to pay PHS as stipulated in Clauses 6, 7, and 8 of Article 40k, Circular No. 119/2020/TT-BTC.

6. Quyền tạm dừng hoặc chấm dứt cung cấp dịch vụ

Right to Suspend or Terminate Service Provision

PHS có quyền tạm dừng hoặc chấm dứt việc cung cấp dịch vụ Giao dịch NPF và/hoặc các dịch vụ khác cho Khách Hàng ngay lập tức mà không cần thông báo trước trong trường hợp Khách Hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào quy định tại Điều Khoản và Điều Kiện này, đặc biệt là nghĩa vụ thanh toán. Việc PHS quyết định cung cấp lại dịch vụ (nếu có) sẽ tùy thuộc vào sự khắc phục hoàn toàn các vi phạm của Khách Hàng và đánh giá của PHS.

PHS has the right to immediately suspend or terminate the provision of NPF Transaction services and/or other services to the Customer without prior notice in the event that the Customer breaches any obligation stipulated in these Terms and Conditions, especially the payment obligation. PHS's decision to resume service provision (if any) shall depend on the Customer's complete rectification of violations and PHS's assessment.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Khách Hàng đối với Giao dịch NPF

Article 5. Customer Rights and Obligations for NPF Transactions

1. Quyền của Khách Hàng

Customer Rights

- a. Được quyền thực hiện Giao dịch NPF khi đáp ứng Mức tiền phải có và hạn mức giao dịch;
The right to conduct NPF Transactions when meeting the Required Funds and transaction limits;
- b. Được quyền ưu tiên mua lại chứng khoán của Giao dịch NPF trong trường hợp vi phạm nghĩa vụ thanh toán nếu đạt được thỏa thuận với PHS;
The priority right to repurchase the securities of the NPF Transaction in case of payment breach if an agreement is reached with PHS;
- c. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.
Other rights as provided by law.

2. Nghĩa vụ của Khách Hàng

Customer Obligations

- a. Đảm bảo có đủ tiền để thanh toán cho Giao dịch NPF theo thời hạn quy định tại khoản 2.2 Điều này. Trong trường hợp PHS đã thực hiện thanh toán thay cho Khách Hàng, Khách Hàng có nghĩa vụ vô điều kiện và không hủy ngang trong việc xác nhận và hoàn trả đầy đủ, kịp thời cho PHS Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán theo các quy định cụ thể tại Mục 4.2 Điều này và theo các thỏa thuận khác với PHS;
To ensure sufficient funds to pay for the NPF Transaction by the deadline stipulated in Clause 2.2 of this Article. In the event that PHS has made payment on behalf of the Customer, the Customer has an unconditional and irrevocable obligation to confirm and promptly and fully repay PHS the Total Amount Payable in accordance with the specific provisions in Section 4.2 of this Article and other agreements with PHS;
- b. Hiểu rõ các rủi ro, chi phí phát sinh có thể có khi sử dụng Giao dịch NPF;
To understand the risks and potential costs that may arise when using NPF Transactions;
- c. Chịu trách nhiệm thanh toán và bồi thường cho PHS mọi chi phí, tổn thất, thiệt hại thực tế phát sinh (bao gồm nhưng không giới hạn ở chênh lệch giá cổ phiếu, chi phí vốn hợp lý của PHS, phí xử lý, phí pháp lý và các chi phí khác) liên quan đến việc Khách Hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào, đặc biệt là nghĩa vụ thanh toán, dẫn đến PHS phải thực hiện các biện pháp xử lý được quy định tại Điều 4 của Điều Khoản và Điều Kiện này, phù hợp với các thỏa thuận giữa Khách Hàng và PHS;
To be responsible for paying and compensating PHS for all actual costs, losses, and damages incurred (including but not limited to share price differences, PHS's reasonable capital costs, processing fees, legal fees, and other expenses) related to the Customer's breach of any obligation, especially the payment obligation, leading to PHS having to implement handling measures stipulated in Article 4 of these Terms and Conditions, in accordance with agreements between the Customer and PHS;
- d. Liên tục theo dõi giao dịch để đảm bảo thanh toán đầy đủ và kịp thời;
To continuously monitor transactions to ensure full and timely payment;
- e. Ủy quyền một cách vô điều kiện và không hủy ngang cho PHS (và cho phép PHS chỉ định bên thứ ba nếu cần) được thực hiện tất cả các quyền và biện pháp được quy định tại Điều 4 của Điều Khoản và Điều Kiện này, bao gồm nhưng không giới hạn việc phong tỏa cổ phiếu, yêu cầu VSDC chuyển quyền sở hữu cổ phiếu về tài khoản tự doanh của PHS, bán cổ phiếu đó, khấu trừ tiền/tài sản từ các tài khoản khác của Khách Hàng và các biện pháp khác nhằm thu hồi Toàn Bộ Số Tiền Phải Thanh Toán và các nghĩa vụ khác của Khách Hàng đối với PHS;
To unconditionally and irrevocably authorize PHS (and to permit PHS to appoint a third party if necessary) to exercise all rights and measures stipulated in Article 4 of these Terms and Conditions, including but not limited to freezing shares, requesting VSDC to transfer ownership of shares to PHS's proprietary trading account, selling such shares, deducting funds/assets from the Customer's other accounts, and other measures aimed at recovering the Total Amount Payable and other obligations of the Customer to PHS;

- f. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Other obligations as provided by law.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của PHS liên quan đến Giao dịch NPF

Article 6. PHS Rights and Obligations Related to NPF Transactions

1. Quyền của PHS

PHS Rights

- a. Từ chối thực hiện các yêu cầu hoặc lệnh Giao dịch NPF của Khách Hàng trong các trường hợp sau:

Refuse to execute NPF Transaction requests or orders from the Customer in the following cases:

- Nếu PHS nhận thấy yêu cầu/lệnh giao dịch vi phạm hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm các quy định của PHS và/hoặc quy định của VSDC/các Sở giao dịch và/hoặc quy định của pháp luật; hoặc

If PHS finds that the request/order violates or may violate PHS's regulations and/or VSDC/the Stock Exchanges regulations and/or legal regulations; or

- Khách Hàng không đủ Mức tiền phải có và hạn mức giao dịch; hoặc

The Customer does not meet the Required Funds and transaction limit; or

- Khách Hàng đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán; hoặc

The Customer has breached payment obligations; or

- Các trường hợp khác theo quy định của của PHS và/hoặc quy định của VSDC/các Sở giao dịch và/hoặc quy định của pháp luật.

Other cases as prescribed by PHS and/or VSDC/the Stock Exchanges regulations and/or legal regulations.

- b. Được phép xử lý tài sản của Khách Hàng để thu hồi chi phí thanh toán;

Be permitted to dispose of the Customer's assets to recover payment costs;

- c. Được quyền bán chứng khoán của Giao dịch NPF khi Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quyết định mà không cần có sự đồng ý của Khách Hàng;

Be authorized to sell the securities of the NPF Transaction when the Customer breaches payment obligations, as decided without the Customer's consent;

- d. Các quyền khác theo quy định tại bộ Điều Khoản Và Điều Kiện này và pháp luật.

Other rights as provided by law.

2. Nghĩa vụ của PHS

- a. Cung ứng dịch vụ Giao dịch NPF cho Khách Hàng theo thỏa thuận;

Provide NPF Transaction services to the Customer as agreed;

- b. Thông báo và giải thích các quy định liên quan đến dịch vụ để Khách Hàng có thể hiểu và tuân thủ;

Notify and explain the regulations related to the service so that the Customer can understand and comply;

- c. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Other rights as stipulated in these Terms and Conditions and by law.

Điều 7. Cam kết của Khách Hàng liên quan đến Giao dịch NPF

Article 7. Customer Commitments Related to NPF Transactions

1. Khách Hàng cam kết đã được PHS tư vấn và giải thích rõ về các rủi ro phát sinh khi thực hiện Giao dịch NPF. Khách Hàng đã hiểu và chấp nhận tất cả các rủi ro liên quan đến Giao dịch NPF, bao gồm nhưng không hạn chế các rủi ro sau:

The Customer commits that PHS has fully advised and explained the risks arising from NPF Transactions. The Customer understands and accepts all risks related to NPF Transactions, including but not limited to the following risks:

- a. Rủi ro liên quan đến việc không thể hủy lệnh giao dịch theo điều kiện khách quan của thị trường;

Risks related to the inability to cancel orders due to market conditions;

- b. Rủi ro về biến động thị trường;

Market fluctuation risks;

- c. Rủi ro trong trường hợp Giao dịch NPF bị ngăn chặn hoặc hạn chế theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

Risks if NPF Transactions are blocked or restricted by the request of competent state agencies;

- d. Các rủi ro tiềm tàng khác.

Other potential risks.

2. Khi đặt lệnh Giao dịch NPF, Khách Hàng mặc nhiên thừa nhận đã cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đề nghị PHS thực hiện dịch vụ cho mình.

When placing an NPF Transaction order, the Customer implicitly acknowledges that they have carefully considered before requesting PHS to execute the service on their behalf.

Điều 8. Tạm dừng, chấm dứt dịch vụ Giao dịch NPF

Article 8. Suspension and Termination of NPF Transaction Services

PHS có quyền tạm dừng hoặc chấm dứt dịch vụ Giao dịch NPF bằng thông báo tới Khách Hàng có hiệu lực ngay lập tức với các trường hợp sau:

PHS has the right to suspend or terminate the NPF Transaction service by notifying the Customer, which takes immediate effect in the following cases:

1. PHS không đủ hạn mức để cung cấp dịch vụ Giao dịch NPF theo quy định của pháp luật.

PHS does not have sufficient limits to provide NPF Transaction services as prescribed by law.

2. Quy định pháp luật không cho phép cung cấp dịch vụ Giao dịch NPF.

Legal regulations do not allow the provision of NPF Transaction services.

3. Khách Hàng chấm dứt HĐMTK.

The Customer terminates the AOC.

4. PHS thực hiện quyền theo quy định tại khoản 5 Điều 4 hoặc điểm a khoản 1 Điều 6.

PHS exercises its rights under Clause 5 of Article 4 or point (a) of Clause 1 of Article 6.